**Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Cao Bằng năm 2018;**

**Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao** **Bằng;**

**Di tích Quốc gia đặc biệt địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950,**

**huyện Thạch An; Chương trình Du lịch Qua những miền di sản Việt Bắc**

**I- TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐỊNH HƯỚNG, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN TỈNH CAO BẰNG**

**1- Giới thiệu chung**

        Cao Bằng là tỉnh miền núi biên giới ở vùng Đông Bắc với diện tích tự nhiên trên 6.700 km2, dân số trên 533,5 ngàn người, thuộc 8 dân tộc. Phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc với đường biên dài trên 333km; phía Nam giáp tỉnh Bắc Kạn và Lạng Sơn; phía Tây giáp tỉnh Hà Giang. Tỉnh có 13 đơn vị hành chính cấp huyện *(01 thành phố và 12 huyện);*với 199 xã, phường, thị trấn. Hệ thống cơ sở hạ tầng của Cao Bằng đang được tập trung đầu tư xây dựng.

        Cao Bằng có một số lợi thế tự nhiên cho phát triển kinh tế - xã hội, tuy nhiên chưa được khai thác tương xứng với tiềm năng. Lợi thế nổi bật của tỉnh là kinh tế cửa khẩu, du lịch, nông nghiệp sạch, có tài nguyên khoáng sản và tiềm năng khai thác thuỷ điện, tài nguyên rừng.

        Cao Bằng đã và đang chuẩn bị các điều kiện phấn đấu trở thành trung tâm kết nối nội vùng, cùng với các địa phương trong cả nước, hình thành cực phát triển và kết nối hợp tác xuyên biên giới với các cụm phát triển năng động của Tây và Tây Nam Trung Quốc.

**2- Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cao Bằng**

        Giai đoạn 2016 - 2018, Cao Bằng không ngừng đổi mới, phát triển, đã đạt được những kết quả quan trọng: Tăng trưởng kinh tế ước đạt 6,57%/năm; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 1.100 USD/người/năm; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 58,72% so với GRDP; thu ngân sách trên địa bàn tỉnh có bước phát triển ổn định, vượt so với dự toán Trung ương giao bình quân 27%/năm; tỷ lệ giảm nghèo bình quân trên 3%/năm, trong đó các huyện nghèo giảm bình quân trên 4%/năm; tỷ lệ che phủ rừng 54,5%; tỷ lệ dân cư thành thị được dùng nước sạch đạt trên 86%; tỷ lệ dân cư nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh trên 88%. Giai đoạn 2016 – 2018, có 87 dự án được cấp chứng nhận đầu tư, với tổng số vốn đầu tư: 12.308 tỷ đồng.

**Kết quả năm 2018 (ước thực hiện): Dự kiến cả 17/17 chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, trong đó một số chỉ tiêu chính như sau:**Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước tăng 7%; GRDP bình quân đầu người/năm ước đạt 24,9 triệu đồng, tương đương 1.100 USD, đạt kế hoạch;  tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 1.550 tỷ đồng, tăng 37,9% so với dự toán TW giao; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu qua địa bàn ước đạt 680 triệu USD. Tổng kim ngạch tính cả kim ngạch giám sát đạt trên 2.500 triệu USD; giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 3% theo chuẩn nghèo đa chiều; tỷ lệ che phủ rừng 54,5%. Năm 2018, có 26 dự án được cấp chứng nhận đầu tư, với tổng số vốn đầu tư 2.025 tỷ đồng.

**3- Tiềm năng phát triển kinh tế và hợp tác đầu tư; định hướng, chính sách phát triển tỉnh Cao Bằng**

***3.1- Tiềm năng phát triển kinh tế và hợp tác đầu tư***

***Thứ nhất, tiềm năng phát triển lĩnh vực nông nghiệp, với lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng:***Diện tích rừng chiếm trên 61% diện tích đất tự nhiên, là điều kiện để phát triển nông, lâm nghiệp. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với chế biến[[1]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn1" \o "), như: vùng trồng Trúc sào, Hồi, Thuốc lá, Mía, Chè...; cây ăn quả như: Quýt, Hạt dẻ; Rau xanh...; tập trung phát triển nuôi: Bò U, Lợn Đen, Trâu, Dê, Lợn...

***Thứ hai, tiềm năng phát triển công nghiệp:***Với nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú về chủng loại, một số loại có trữ lượng khá lớn như là Quặng Sắt, Bauxit... Là điều kiện để phát triển công nghiệp khai khoáng và chế biến[[2]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn2" \o ").

***Thứ ba, tiềm năng phát triển du lịch:***Là một tỉnh có nhiều khu du lịch là điểm đến của du khách trong và ngoài nước, Cao Bằng đang đẩy mạnh khai thác, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cao Bằng có nhiều khu di tích lịch sử *(có 02 di tích quốc gia đặc biệt, 29 di tích xếp hạng quốc gia, 66 di tích cấp tỉnh).*Với đặc điểm một tỉnh miền núi có nhiều nhóm dân tộc thiểu số cùng sinh sống tạo nên một nền văn hóa đa dạng và ẩm thực phong phú.

        Năm 2018, Hội đồng Chấp hành UNESCO đã thông qua nghị quyết công nhận Công viên Địa chất Non Nước Cao Bằng là Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO. Đây là một trong những yếu tố quan trọng góp phần khơi dậy tiềm năng du lịch tỉnh Cao Bằng [[3]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn3" \o ").

***Thứ tư, tiềm năng về phát triển kinh tế cửa khẩu, nhất là thương mại và dịch vụ:*** Cao Bằng có 01 cửa khẩu quốc tế *(Tà Lùng)*và 03 cặp cửa khẩu chính *(Cửa khẩu Trà Lĩnh, Sóc Giang, Lý Vạn)*và nhiều cặp cửa khẩu phụ. Với vị trí nằm ở cửa ngõ giao lưu hàng hóa từ Quảng Tây và các tỉnh phía Tây, Tây Nam Trung Quốc ra biển và đến các nước ASEAN, Cao Bằng có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại và dịch vụ, nhất là phát triển kinh tế biên mậu[[4]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn4" \o ").

***Thứ năm, triển vọng hợp tác xuất khẩu nông sản sang thị trường Trung Quốc qua tỉnh Cao Bằng:***Với lợi thế về địa lý và cơ sở hạ tầng giao thông, khu kinh tế cửa khẩu, cùng với chính sách thu hút đầu tư của Nhà nước Việt Nam nói chung và Cao Bằng nói riêng sẽ có rất nhiều điều kiện thuận lợi trong hợp tác phát triển, nhất là lĩnh vực xuất khẩu nông sản sang thị trường Trung Quốc qua tỉnh Cao Bằng.

*Điều kiện về hạ tầng giao thông:*Hệ thống giao thông kết nối giữa Cao Bằng với các Trung tâm kinh tế lớn của Việt Nam cơ bản đã được nâng cấp. Chính phủ đã phê duyệt quy hoạch tuyến đường bộ cao tốc Đồng Đăng *(Lạng Sơn)* - Trà Lĩnh *(Cao Bằng).*Hiện nay, tỉnh Cao Bằng đang đề nghị điều chỉnh Quy hoạch đầu tư trong giai đoạn 2018 – 2020.

*Điều kiện và triển vọng về hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu:*Hạ tầng đã và đang tiếp tục đầu tư; nhiều hạng mục thiết yếu, các bến, bãi, kho tập kết hàng hóa đã hoàn thành. Chính phủ Việt Nam đã quyết định thành Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng; là một trong 09 Khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm để tập trung đầu tư.

**3.2. Cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư**

        Tỉnh Cao Bằng phấn đấu trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, đồng thời tạo sự chuyển biến mạnh về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của từng ngành, từng sản phẩm; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường. Khai thác và phát huy lợi thế của tỉnh, trên tất cả các lĩnh vực có tiềm năng, nhất là khai thác thế mạnh về phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại và dịch vụ. Để đạt được mục tiêu trên, tỉnh Cao Bằng luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất, đồng hành cùng các nhà đầu tư, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

        Theo Luật Đầu tư năm 2014 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư thì tỉnh Cao Bằng thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các dự án đầu tư trên địa *bàn (trừ một số loại dự án đầu tư: khai thác khoáng sản; sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ sản xuất ô tô)* đều được hưởng ưu đãi đầu tư, cụ thể như sau:

        - Áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường có thời hạn hoặc toàn bộ thời gian thực hiện dự án đầu tư; miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp;

        - Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, linh kiện để thực hiện dự án đầu tư;

        - Miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất.

***\* Ưu đãi về thuế:***

        - Áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm;

        - Được miễn thuế tối đa không quá 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá 9 năm tiếp theo đối với các dự án đầu tư mới thực hiện tại địa bàn tỉnh.

***\* Ưu đãi về đất đai:***

*Miễn giảm tiền thuê đất:*

        - Miễn tối đa 03 năm tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản.

        - Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước có thời hạn sau thời gian được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước của thời gian xây dựng cơ bản:

        + 11 năm đối với dự án đầu tư không thuộc Danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đại đầu tư và Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư;

        + 15 năm đối với dự án thuộc Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư;

        + Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cả thời hạn thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thuộc Danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đại đầu tư.

*Miễn, giảm tiền sử dụng đất:*

        - Được giảm 30% tiền sử dụng đất phải nộp NSNN.

        - Được giảm 50% tiền sử dụng đất phải nộp NSNN đối với dự án thuộc Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư.

        - Được miễn tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

***\* Về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước***

        Theo quy định tại Nghị định số 32/2017/NĐ-CP, ngày 31/3/2017 của Chính phủ  về tín dụng đầu tư của nhà nước, tất cả các dự án thực hiện đầu tư trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn đều được vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước *(không bao gồm dự án nhiệt điện, sản xuất xi măng, sắt thép; dự án đầu tư đường bộ, cầu đường bộ, đường sắt và cầu đường sắt).*

        Ngoài các chính sách ưu đãi áp dụng chung đối với các doanh nghiệp đầu tư tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn, trong các lĩnh vực còn có các chính sách ưu đãi bổ sung, cụ thể:

        - Đối với đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trong đó quy định một số ưu đãi và hỗ trợ đầu tư bổ sung của Nhà nước dành cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Chính sách đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

        - Đối với lĩnh vực giáo dục, y tế, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 69/2008/NĐ-CP, ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và Nghị định số 59/2014/ NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

        - Đối với lĩnh vực thương mại, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 964/QĐ-TTg, ngày 30/6/2015 phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2015 - 2020 nhằm thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa các vùng miền, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao thu nhập của người dân, đảm bảo an ninh quốc phòng miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.

***3.3- Tình hình thu hút đầu tư tại Cao Bằng***

        Đến nay, trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có 268 dự án[[5]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn5" \o ") với tổng số vốn đăng ký 40.715,72 tỷ đồng, trong đó có 13 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký là 1.110,25 tỷ đồng[[6]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn6" \o ") *(9 tháng đầu năm 2018 đã cấp chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 28 dự án****[[7]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn7" \o ")****với tổng số vốn đăng ký là 2.037,258 tỷ đồng).*Một số dự án được cấp chủ trương đa số đã đi vào hoạt động, bước đầu phát huy hiệu quả tốt[[8]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn8" \o ").

**4- Quan điểm chỉ đạo, phương hướng thu hút đầu tư của tỉnh Cao Bằng trong thời gian tới**

***4.1- Quan điểm chỉ đạo trong thu hút đầu tư***

        Tỉnh Cao Bằng luôn xác định thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước để phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ quan trọng với phương châm sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực ở địa phương, tập trung phát triển kinh tế với tốc độ cao và bền vững, trọng tâm là phát triển một số ngành công nghiệp có lợi thế của tỉnh như: khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản, chú trọng phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nâng cao chất lượng sức cạnh tranh và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch để phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

**4.2- Quan điểm định hướng chung hoạt động thu hút đầu tư của tỉnh Cao Bằng trong thời gian tới**

        Thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách thu hút đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài. Tranh thủ ngày càng nhiều vốn đầu tư, công nghệ hiện đại, kinh nghiệm quản lý kinh tế trong và ngoài nước để đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Cao Bằng.

        Khuyến khích mạnh mẽ việc thu hút vốn đầu tư vào các ngành du lịch, nông nghiệp, công nghiệp chế biến xuất khẩu, ưu tiên các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có khoa học công nghệ, trình độ quản lý cao, đầu tư vào các dự án có quy mô lớn, có công nghệ hiện đại.

**5- Các giải pháp chính sách cải thiện môi trường đầu tư**

        1. Triển khai thực hiện Luật Quy hoạch năm 2017, loại bỏ các quy hoạch không còn phù hợp để mở rộng diện được đầu tư kinh doanh của người dân, thực hiện thống nhất các quy định của Luật Đầu tư.

        2. Hoàn chỉnh và công bố rộng rãi quy hoạch sử dụng đất, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư, tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đầu tư không còn phù hợp nhằm khuyến khích các nhà đầu tư.

        3. Nâng cao năng lực của tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về đầu tư bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, giải quyết nhanh, đơn giản các thủ tục đầu tư, tránh gây phiền hà, nhũng nhiễu tiêu cực đối với nhà đầu tư. Tạo cơ sở pháp lý, điều kiện kinh doanh bình đẳng cho các doanh nghiệp. Không phân biệt đối xử giữa các nhà đầu tư, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các dự án đang hoạt động ở địa phương, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư mới vào đầu tư. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và nhũng nhiễu với các nhà đầu tư. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ở các cơ quan quản lý nhà nước. Đồng thời đẩy mạnh giáo dục tuyên truyền, kiểm tra giám sát. Xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu với các nhà đầu tư ở cơ quan quản lý nhà nước.

        4. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp nắm bắt kịp thời các thông tin cần thiết, công bố danh mục dự án kêu gọi đầu tư. Xây dựng chương trình vận động đầu tư tại các địa bàn trọng điểm, các nhà đầu tư chiến lược. Tiếp tục rà soát cập nhật bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư phù hợp với nhu cầu quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

        5. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xác định rõ danh mục dự án cần thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với điều kiện của tỉnh cũng như nhu cầu thị trường, ưu tiên dự án đầu tư phát triển các sản phẩm thế mạnh của địa phương. Tiếp tục quan tâm công tác xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, tăng cường quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh nông nghiệp của Cao Bằng.

**II- CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT TOÀN CẦU (CVĐC) UNESCO NON NƯỚC CAO BẰNG**

**1- Thông tin chung về CVĐC và CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng**

***1.1- Danh hiệu Công viên địa chất***

        Danh hiệu Di sản thế giới của UNESCO là một hoạt động mang tính khoa học, được tổ chức UNESCO chủ trì trên cơ sở Công ước quốc tế về Bảo vệ Di sản Văn hoá và Thiên nhiên Thế giới, ra đời năm 1977. Hiện có trên 150 quốc gia thành viên thừa nhận tính pháp lý và hiệu lực của Công ước này.

        Mục tiêu của Công ước nằm ở tính hành động - không phải là tôn vinh hay gắn huân chương cho các quốc gia. Ngược lại, khi tham gia Công ước, các quốc gia có trách nhiệm quốc tế hết sức nặng nề: Đó là tự nguyện đầu tư tiền của và trí tuệ để gìn giữ và bảo vệ các di tích tại quốc gia, không chỉ cho dân tộc của quốc gia có di sản, mà cho toàn nhân loại. Nguyên tắc và tiêu chí sống còn của Công ước là tính trung thực và khoa học, trong đó bảo tồn giá trị nguyên trạng của các vết tích lịch sử và thiên nhiên là một điều kiện quyết định.

        Danh hiệu UNESCO ở Việt Nam gồm danh sách các di sản thế giới*(Di sản Thiên nhiên Thế giới hoặc Di sản Văn hóa Thế giới)*, 10 khu dự trữ sinh quyển thế giới, 03 di sản tư liệu thế giới, CVĐC toàn cầu, di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại... đã được UNESCO công nhận tại Việt Nam. Trong hệ thống các danh hiệu của UNESCO, di sản thế giới là danh hiệu danh giá nhất và lâu đời nhất. Hiện tại, Việt Nam đã có 08 di tích được UNESCO công nhận là Di sản thế giới; 12 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận là kiệt tác của nhân loại; 09 khu dự trữ sinh quyển thế giới. 02 di sản tư liệu thế giới.

        CVĐC là một khu vực tự nhiên, độc đáo, có ranh giới rõ ràng, trong đó chứa đựng một tập hợp các di sản địa chất có giá trị khoa học, phân bố trong phạm vi nhất định, hài hòa với cảnh quan thiên nhiên, đồng thời chứa đựng các giá trị về đa dạng sinh học, khảo cổ, lịch sử, văn hóa xã hội và có diện tích lớn để phát triển kinh tế địa phương, thông qua hình thức phát triển du lịch và các dịch vụ phụ trợ khác. Một CVĐC quốc gia khi có đủ điều kiện sẽ được UNESCO công nhận là CVĐC Toàn cầu.

        Những lợi ích tiềm năng khi thành lập một CVĐC là: Du lịch tăng trưởng; Tạo công ăn việc làm cho cộng đồng địa phương; Gia tăng nhận thức về môi trường địa chất cho người dân; Bảo tồn di sản địa chất, bảo vệ môi trường; Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; Phát triển kinh tế xã hội bền vững.

        Việc bảo tồn di sản địa chất rất quan trọng và đã được UNESCO công nhận. Đặc biệt vào năm 1997, Hội nghị chung của UNESCO đã thông qua một sáng kiến phát triển mạng lưới CVĐC toàn cầu có đặc tính địa chất đặc biệt. Sau đó, năm 2000 đã có một nghiên cứu khả thi về *"Chương trình CVĐC UNESCO"* và từ đó UNESCO hỗ trợ những sáng kiến về di sản địa chất thông qua Hội bảo tồn Di sản thế giới và sự hợp tác song phương thông qua Hội Khoa học Trái đất.

        Năm 2014, Đề án “*Bảo tồn di sản địa chất, phát triển và quản lý mạng lưới CVĐC ở Việt Nam*” được thực hiện từ năm 2014 - 2020 tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có di sản địa chất *(trong đó có Cao Bằng).* Phấn đấu đến năm 2020 công nhận 05 - 07 CVĐC quốc gia; 02 - 03 CVĐC toàn cầu. Năm 2030 công nhận khoảng 25 - 30 CVĐC quốc gia hoặc toàn cầu.

        Ngày 12/4/2018, Hội đồng Chấp hành UNESCO tại Kỳ họp lần thứ 204 tại Paris, Pháp đã thông qua Nghị quyết công nhận CVĐC Non nước Cao Bằng là CVĐC toàn cầu UNESCO, nâng tổng số CVĐC toàn cầu  trên thế giới lên 141 Công viên, tại 38 quốc gia. Hiện tại, Việt Nam có 02 CVĐC toàn cầu UNESCO gồm CVĐC toàn cầu Non nước Cao Bằng và Cao nguyên đá Đồng Văn Hà Giang (*được công nhận là CVĐC toàn cầu  năm 2010*) và CVĐC toàn cầu Non nước Cao Bằng trở thành CVĐC toàn cầu UNESCO thứ 8 của Đông Nam Á.

        Hiện nay, có 05 tỉnh đã hình thành CVĐC cấp tỉnh và đang trong quá trình xây dựng hồ sơ trình UNESCO công nhận là CVĐC toàn cầu gồm: Quảng Ngãi (*Đảo Lý Sơn*), Đắk Nông (*Núi lửa Krông Nô*), Gia Lai, Phú Yên, Bắc Kạn (*Hồ Ba Bể*).

***1.2- Tiềm năng và sự cần thiết phải xây dựng CVĐC non nước Cao Bằng***

        Cao Bằng có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển du lịch. Với địa hình phong phú và đa dạng đã tạo nên nhiều danh lam thắng cảnh tuyệt đẹp, mang đậm nét hoang sơ, có giá trị du lịch cao, tiêu biểu như danh thắng quốc gia thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao *(huyện Trùng Khánh)* và Động Dơi *(huyện Hạ Lang);* Hồ Thang Hen *(huyện Trà Lĩnh);*Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén *(huyện Nguyên Bình)*… Có nhiều Di tích lịch sử văn hóa: Các di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, Rừng Trần Hưng Đạo, địa điểm Chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An; Đền Vua Lê, đền Kỳ Sầm, chùa Sùng Phúc…

        Là địa bàn của hơn 95% đồng bào dân tộc thiểu số cùng sinh sống. Mỗi dân tộc có nét sinh hoạt văn hóa riêng, tạo nên vùng đất văn hóa đa dạng, độc đáo. Các giá trị văn hóa, văn học - nghệ thuật, dân ca, dân nhạc, dân vũ, dân gian truyền thống được nghiên cứu, sưu tầm, khôi phục và phát huy giá trị đã thu hút đông đảo khách du lịch đến tham quan, tìm hiểu.

        Đặc biệt, danh thắng thác Bản Giốc được nhiều tạp chí, hãng truyền thông lớn thế giới vinh danh là thác lớn thứ 04 thế giới trong các thác nước nằm trên đường biên giới giữa các quốc gia; là thác nước tự nhiên lớn nhất Đông Nam Á. Tạp chí Touropia bình chọn là một trong 10 thác nước kỹ vĩ nhất thế giới; Hãng tin Fox News bình chọn là top 7 thác nước hùng vĩ nhất thế giới. Năm 2017, Hãng Sputnik đánh giá thác Bản Giốc là một trong những thác nước đẹp nhất thế giới, tạp chí National Geographic bình chọn thác Bản Giốc *(Cao Bằng)* vào top 7 kỳ quan thiên nhiên ở châu Á.

        Quần thể Hồ Thang Hen với hệ thống hang động ngầm có giá trị quốc tế. Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén với đặc trưng rừng rêu và đa dạng sinh học với trên 90 loài thực vật và 58 loài động vật quý hiếm. Toàn tỉnh có trên 30 hang, động đẹp có tiềm năng khai thác phục vụ du lịch.

        Cao Bằng còn nổi tiếng với nhiều đặc sản, đặc trưng địa phương với văn hóa ẩm thực độc đáo như: Miến dong Phja Đén *(huyện Nguyên Bình),* quả Lê và sản phẩm thạch đen *(huyện Thạch An),* hạt Dẻ và thạch trắng (*(huyện Trùng Khánh),* bánh Khẩu Sli Nà Giàng*(huyện Hà Quảng*); bánh Cuốn, phở Chua, bánh Coóng phù, bánh Khảo, vịt quay, trà Giảo cổ lam, Hà thủ ô đỏ...Lê Đông Khê lọt vào Top 50 **trái cây nổi tiếng nhất** Việt Nam năm 2012. Bánh Coóng phù Cao Bằng lọt vào Top 50 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam năm 2015.

        Với đường biên giới tiếp giáp Trung Quốc trên 333 km, có nhiều cặp cửa khẩu phục vụ phát triển du lịch biên giới đường bộ điển hình như Cửa khẩu Tà Lùng *(Việt Nam) -* Thủy Khẩu *(Trung Quốc);* Trà Lĩnh *(Việt Nam)*  - Long Bang *(Trung Quốc),* Sóc Giang *(Việt Nam)*  - Bình Mãng *(Trung Quốc).*

        Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo từ Trung ương, sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, du lịch Cao Bằng đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Cơ sở hạ tầng các khu, điểm du lịch trọng điểm được quan tâm đầu tư, hoạt động quảng bá, xúc tiến, hợp tác phát triển du lịch được đẩy mạnh; tư duy về cách làm du lịch đã có sự chuyển biến tích cực; lượng khách, thu nhập xã hội từ du lịch tăng theo từng năm, đóng góp không nhỏ vào thành quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

        Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong những năm qua Cao Bằngvẫn chưa có được một mô hình phát triển kinh tế - xã hội nào tích hợp, kết nối thống nhất, phát huy các giá trị di sản nên công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, di sản chưa được quan tâm đúng mức. Tài nguyên du lịch chưa được khai thác hiệu quả, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch chưa đồng bộ, sản phẩm du lịch chưa đa dạng, chất lượng chưa cao, nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường còn hạn chế, lượng khách du lịch hàng năm còn thấp so với các tỉnh lân cận, chưa phát huy được hết tiềm năng, thế mạnh du lịch của địa phương.

        Qua nghiên cứu, mô hình CVĐC là mô hình hỗ trợ khắc phục các hạn chế trên, vừa phát triển kinh tế - xã hội bền vững, vừa bảo vệ được môi trường, bảo tồn được thiên nhiên, lại sử dụng hợp lý tổng thể mọi dạng tài nguyên, mọi giá trị di sản, giữ gìn và phát huy bản sắc, truyền thống văn hóa dân tộc, đồng thời sẽ xây dựng, phát triển và phát huy hiệu quả các tiềm năng thế mạnh của tỉnh trong các lĩnh vực: Du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, và du lịch cộng đồng, tăng cường thu hút đầu tư các khu du lịch trọng điểm, nhằm thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế. Do đó, cuối năm 2015, tỉnh Cao Bằng đã làm việc với Uỷ ban quốc gia UNESCO Việt Nam và thống nhất chủ trương thành lập CVĐC tỉnh Cao Bằng, coi đây là nhân tố quan trọng, bước đột phá để phát triển du lịch bền vững, là một mô hình phát triển kinh tế - xã hội mới, phù hợp với thực tiễn địa phương.

***1.3- Các giá trị di sản đặc sắc của CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng***

        Căn cứ vào các kết quả điều tra về đặc điểm địa chất và giá trị di sản địa chất trên tỉnh Cao Bằng, UBND tỉnh đã phê duyệt ranh giới CVĐC non nước Cao Bằng thuộc phạm vi gồm 06 huyện: Hà Quảng, Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Trùng Khánh, Hạ Lang, Phục Hòa và một phần diện tích các huyện Hòa An, Nguyên Bình và Thạch An, với diện tích khoảng 3.072 km2.

***\* Về giá trị địa chất:***

        Với trên 130 điểm di sản địa chất độc đáo trong đó có nhiều điểm di sản địa chất được các nhà địa chất, nhà nghiên cứu, nhiều tạp chí khoa học uy tín phát đánh giá, xếp hạng có giá trị tầm cỡ quốc tế, nổi trội với các dạng địa hình, cảnh quan đá vôi hết sức phong phú, đa dạng, như các tháp, nón, thung lũng, hang động, hệ thống hồ - sông - hang ngầm liên thông..., phản ánh một chu kỳ tiến hóa karst[[9]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn9" \o ") hoàn chỉnh ở vùng nhiệt đới. Thêm vào đó là rất nhiều kiểu loại di sản địa chất khác như các hóa thạch cổ sinh, ranh giới giữa các phân vị địa chất, đứt gãy, các loại hình khoáng sản..., tất cả cùng minh chứng cho lịch sử phát triển địa chất phức tạp, kéo dài đến hơn 500 triệu năm ở vùng đất này. Điển hình như:

        - Rãnh đứt gãy sâu Cao Bằng - Tiên Yên - Ranh giới kiến tạo giữa hai đới cấu trúc Hạ Lang ở phía Đông Bắc và Sông Hiến ở Tây Nam, với các xuất lộ nước nóng-nước khoáng, bazan cầu gối [[10]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn10" \o ") tại đèo Mã Phục, các thể đá siêu mafic; có nhiều diện lộ phun trào bazan dạng cầu gối nguồn gốc đáy đại dương nước sâu. Tuổi kết tinh của các đá này mới đây được các nhà địa chất xác định khoảng 334 triệu năm. Những di chỉ này là một kiểu Di sản địa chất rất có giá trị khoa học, có thể có ích cho phát triển du lịch.

        - Hồ Thang Hen, hang luồn, với một tập hợp các hồ, thác nước, hang động ngầm, dòng chảy mặt... liên kết với nhau và có cơ chế hoạt động “khi đầy khi vơi” là một hiện tượng hiếm gặp ở các vùng karst trên thế giới, và các nhà khoa học nhận định đây sẽ là một di sản địa chất rất có giá trị và ý nghĩa quốc tế.

        - Cao nguyên karst, cảnh quan karst già *(khu vực Lục Khu huyện Hà Quảng);*

        - Cảnh quan karst già; Dịch trượt bằng [[11]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn11" \o ")*(khu vực huyện Quảng Uyên);*

        - Bất chỉnh hợp[[12]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn12" \o ") Cambri thượng (hệ tầng Thần Sa) và trầm tích Devon[[13]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn13" \o ")  hạ (loạt Sông Cầu): bờ phải sông Quây Sơn, xã Minh Long, huyện Hạ Lang;

        - Mặt cắt Neogen[[14]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn14" \o ") chứa than tại thành phố Cao Bằng, thị trấn Nước Hai *(huyện Hòa An);*

        - Hang Cốc Bó, khối karst trẻ dạng chóp, hình thang, thung lũng chữ V, vách đứt gãy... ở khối karst Lục Khu *(huyện Hà Quảng);*

        - Hóa thạch san hô cổ ở Lang Môn, huyện Nguyên Bình; hóa thạch cúc đá ở Lũng Luông, Kéo Yên *(huyện Hà Quảng);* hóa thạch tay cuộn ở An Lạc, Minh Long *(huyện Hạ Lang)…*

        - Hang luồn, cánh đồng karst ở Hồng Định *(huyện Quảng Uyên);*

        - Thung lũng treo điển hình, ngấn nước cổ trên vách đá vôi *(huyện Thông Nông)...*

        - Dọc theo đứt gãy sâu kể trên, trong Đại Tân Sinh *(khoảng 66 triệu năm đến 2,5 triệu năm trước)* từng tồn tại một loạt hồ lớn với các hệ tầng Na Dương và Rinh Chùa chuyển tiếp lên trên. Các hồ này được cho là hình thành do sự dịch trượt dọc theo đứt gãy sâu kể trên theo cơ chế pull-apart[[15]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn15" \o "). Các hệ tầng tướng hồ kể trên có trật tự các tập, lớp rất đẹp mắt, rất có ý nghĩa trong việc tái dựng lại điều kiện cổ khí hậu, cổ môi trường của giai đoạn kể trên. Trong các hệ tầng Na Dương và Rinh Chùa các nhà khoa học đã phát hiện ra nhiều giống loài cổ sinh vật đặc trưng, kể cả các phát hiện gần đây nhất về stromatolite[[16]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn16" \o "). Cũng trong các hệ tầng kể trên có các tập chứa khoáng sản than, sét và đặc biệt là gỗ hóa thạch... Các hệ tầng tướng hồ kể trên xứng đáng có giá trị và ý nghĩa quốc tế;

        - Ở khu vực huyện Nguyên Bình có khối xâm nhập granit Phja Oắc nổi tiếng với nhiều loại khoáng sản quý đi kèm như Urani, vàng, thiếc...

        - So với CVĐC cao nguyên đá Đồng Văn: Địa hình cao nguyên đá Đồng Văn là karrst trẻ, chủ yếu là đá, ít đất, cây và nước, còn CVĐC Cao Bằng địa hình karst trưởng thành, già, cánh đồng bằng phẳng, nhiều đất, cây xanh và sông, hồ, thác, hang động.

***\* Về giá trị di sản Văn hóa – lịch sử***

        Cao Bằng là vùng đất có bề dày lịch sử, văn hóa, toàn tỉnh có 214 di tích trong đó có 90 di tích đã được xếp hạng, bao gồm: 03 di tích được xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt (*Khu di tích Pác Bó, huyện Hà Quảng; Khu rừng Trần Hưng Đạo, huyện Nguyên Bình; Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An*) và 23 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, 61 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Có 01 bảo vật Quốc gia là Đôi chuông Chùa Viên Minh và Đền Quan Triều, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng*.*

        Kho tàng văn hoá phi vật thể của các dân tộc ở Cao Bằng cũng rất phong phú nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể đang được nghiên cứu, bảo tồn. Đặc biệt Nghi lễ Then của người Tày Cao Bằng và Lễ hội Nàng Hai, xã Tiên Thành, huyện Phục Hòa đã được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

        Cao Bằng là một trong những cái nôi của người tiền sử. Kết quả của nhiều đợt khảo sát, khai quật, nghiên cứu về khảo cổ học cho thấy từ ít nhất cũng hơn 20.000 năm trước, vùng đất này đã được con người cư trú, phát triển liên tục cho đến ngày nay, với các di chỉ hậu kỳ đá cũ, di chỉ thời kỳ đá mới, di chỉ thời đại kim khí với trống đồng, rìu đồng, lao đồng, đồ gốm sứ... của nền văn hóa Đông Sơn được tìm thấy ở hầu hết các huyện trong tỉnh.

***\* Về giá trị đa dạng sinh học***

        Cao Bằng có địa hình khá đa dạng, bị chia cắt bởi hệ thống sông, suối khá dày, núi đồi trùng điệp, thung lũng sâu... Bên cạnh đó, Cao Bằng có khí hậu mang tính nhiệt đới gió mùa lục địa núi cao và có đặc trưng riêng so với các tỉnh miền núi khác thuộc vùng Đông Bắc là có tiểu vùng khí hậu á nhiệt đới, Cao Bằng là cửa ngõ đón gió mùa Đông Bắc từ Trung Quốc tràn sang vào mùa Đông và chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Nam vào mùa hè.

        Với đặc điểm khí hậu này kết hợp với sự phức tạp của địa hình đã tạo cho Cao Bằng những lợi thế riêng để hình thành các tiểu vùng sinh thái đặc thù, trong đó có những cây đặc sản như hạt dẻ, hồng không hạt, đậu tương có hàm lượng đạm cao, mía, thuốc lá, chè đắng... Trong khu vực CVĐC, hệ động - thực vật đa dạng cả về giống loài và loài quý hiếm, có rất nhiều giống loài trong khu vực có tên trong Sách đỏ Việt Nam (2007); 34 loại nguồn gen vật nuôi, cây trồng đặc sản nổi tiếng; 09 khu bảo tồn hoặc rừng đặc dụng, trong đó có 06 khu bảo vệ cảnh quan, 02 khu bảo tồn loài sinh cảnh và 01 khu dự trữ thiên nhiên (*vườn* *quốc* *gia*).

***\* 03 tuyến du lịch trong vùng CVĐC***

        (1) Tuyến Du lịch cụm phía Tây **“*Khám phá Phia Oắc – vùng  núi của những đổi thay*”***(huyện Nguyên Bình);*

        (2) Tuyến du lịch cụm phía Bắc **“*Hành trình về nguồn cội*”** (*gồm huyện Hòa An và Hà Quảng);*

        (3) Tuyến Du lịch cụm phía Đông **“*Trải nghiệm văn hóa bản địa ở sứ xở thần tiên*”***(gồm 4 huyện: Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Trùng Khánh, Hạ Lang).*

**2- Phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và phát triển CVĐC đáp ứng các tiêu chí định hướng của UNESCO**

        Để đảm bảo việc xây dựng và phát triển CVĐC đáp ứng các tiêu chí, định hướng của UNESCO về một CVĐC toàn cầu trong công tác bảo vệ, quản lý và khai thác các điểm di sản trong vùng CVĐC gắn với phát triển Du lịch bền vững trong thời kỳ hội nhập. Trong thời gian tới, cấp ủy, chính quyền các cấp cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

        1. Tăng cường đôn đốc chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo 06 khuyến nghị của UNESCO đối với Cao Bằng.

        2. Xây dựng kế hoạch đón tiếp và làm việc với chuyên gia UNESCO về việc bàn thống nhất nội dung ký hợp đồng dịch vụ tư vấn xây dựng, phát triển CVĐC non nước Cao Bằng giai đoạn II, từ năm 2018 – 2022 đảm bảo các tiêu chí của UNESCO quy định đối với CVĐC toàn cầu;

        3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá CVĐC non nước Cao Bằng, quan tâm chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục nâng cao nhận thức về CVĐC trong trường học; chú trọng đến các hoạt động ngoại khóa trong trường học, khuyến khích có sự tham gia của nhân dân địa phương trong các đợt tuyên truyền của nhà trường.

        4. Giao nhiệm vụ cho các, sở, ngành, UBND các huyện trong vùng CVĐC tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung  các nhiệm vụ CVĐC trong năm 2018, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển CVĐC theo đề án đã phê duyệt. Trong đó, tập trung chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng các dịch vụ thuộc các tuyến du lịch trong CVĐC; phát triển hệ thống đối tác; tập trung đào tạo đội ngũ thuyết minh viên tại các điểm di sản; đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ cơ sở vật chất, các công trình xây dựng thuộc 03 tuyến du lịch trong vùng CVĐC, tăng cường công tác bảo vệ di sản địa chất, di sản văn hóa, cảnh quan môi trường và các hoạt động phát triển du lịch bền vững.

**III- DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ĐỊA ĐIỂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950, HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG**

        Di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng cách thành phố Cao Bằng khoảng 40 km, có 19 di tích và điểm di tích được phân bố thành 4 cụm di tích nằm trên địa bàn 4 xã, thị trấn. Các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng có giá trị đặc biệt quan trọng gắn liền với sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, gắn liền với sự trưởng thành, phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam.

**1- Tóm tắt nội dung di tích**

***1.1- Chủ trương của Trung ương Đảng mở chiến dịch Biên giới***

        Sau chiến thắng Việt Bắc Thu Đông năm 1947, quân và dân ta đã đập tan chiến lược *"Đánh nhanh thắng nhanh*" của thực dân Pháp, làm cho cục diện chiến trường giữa ta và địch chuyển sang thế "*cầm cự, giằng co*", ta đã từng bước chuyển sang thế phản công.

        Ở Đông Dương, quân Pháp ngày càng sa lầy vào cuộc chiến và lâm vào thế phòng ngự bị động. Để có thể cứu vãn tình thế, Chính phủ Pháp lập kế hoạch Rơve để phong tỏa biên giới, dùng quân ngụy làm nhiệm vụ chiếm đóng, tập trung quân Âu - Phi thành lực lượng cơ động thực hiện chính sách "dùng người Việt đánh người Việt", "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh". Tại Cao Bằng, Pháp tập trung củng cố hệ thống các cứ điểm và đồn bốt quân sự trên Quốc lộ số 4 từ thị xã Cao Bằng đến Đông Khê, Thất Khê, Na Sầm, Lạng Sơn; trong đó Đông Khê là một tiểu khu quan trọng, lá chắn của Cao Bằng.

        Về phía ta, cùng với việc tăng cường lực lượng quân sự, mở rộng vùng giải phóng, để tranh thủ sự ủng hộ của các nước dân chủ nhân dân trên thế giới, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương đẩy mạnh công tác ngoại giao với phương châm "thêm bạn, bớt thù".

        Đứng trước tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến thuận lợi, nhằm đưa cuộc kháng chiến tiến lên bước mới, tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới, lấy tên là "Chiến dịch Lê Hồng Phong II" nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, giải phóng một phần biên giới; mở đường biên giới với các nước xã hội chủ nghĩa phá vỡ thế bao vây của Pháp, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

        Ban Thường vụ Trung ương quyết nghị thành lập Đảng ủy mặt trận có 05 đồng chí: Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng làm Bí thư Đảng ủy mặt trận; đồng chí Trần Đăng Ninh - Ủy viên Trung ương Đảng làm Chủ nhiệm Tổng cục cung cấp; đồng chí Hoàng Văn Thái làm Tổng tham mưu trưởng; đồng chí Lê Liêm, Phó Chủ nhiệm Tổng cục chính trị; đồng chí Bùi Quang Tạo, Phó Bí thư Liên khu ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc làm Ủy viên.

        Cao Bằng được chọn làm chiến trường chính của chiến dịch Biên giới, vì Cao Bằng có đường biên giới chung với tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc, đường giao lưu Quốc tế thuận lợi, là đầu mối của những trục đường chiến lược quan trọng, đường số 4 chạy dọc biên thùy Đông Bắc tới miền Duyên Hải Vịnh Bắc Bộ. Đường số 3 nối liền Cao Bằng - Bắc Kạn - Thái Nguyên. Hơn nữa người dân Cao Bằng đã được thử thách, tôi luyện trong thời kỳ cách mạng. Đến cuối năm 1949 các địa phương quanh vùng quốc lộ 3 từ Ngân Sơn đến Bắc Kạn và phần lớn các huyện trong tỉnh Cao Bằng được giải phóng.

        Với tầm quan trọng của Chiến dịch, từ cuối tháng 8/1950, dù bận nhiều việc hệ trọng, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ tối cao đã lên đường ra mặt trận cùng Bộ Chỉ huy Chiến dịch trực tiếp chỉ đạo Chiến dịch, động viên quân và dân chiến đấu. Người kiểm tra kế hoạch tác chiến, xem xét công tác chuẩn bị hậu phương, theo dõi kịp thời diễn biến của chiến dịch, góp những ý kiến chỉ đạo và gửi nhiều thư, lời kêu gọi động viên cán bộ, bộ đội, dân công. Người chỉ thị: "*Chiến dịch Cao - Bắc - Lạng rất quan trọng, chúng ta phải quyết tâm đánh thắng trận này*". Việc Người ra mặt trận làm cho mọi người càng thấm sâu ý nghĩa quan trọng của Chiến dịch sắp mở; là lời động viên mạnh mẽ nhất, xúc động nhất lan truyền trong sâu thẳm toàn thể đội ngũ dân công, bộ đội tham gia Chiến dịch.

        Sáng sớm ngày 16/9/1950, từ vị trí quan sát đặt trên núi Báo Đông xóm Cốc Đứa, xã Đức Long, huyện Thạch An *(cách Đông Khê 11km đường chim bay)* theo dõi và chỉ đạo trận đánh cứ điểm Đông Khê – Trận đánh mở màn cho chiến dịch Biên giới 1950. Trong khoảnh khắc Người đang chăm chú theo dõi trận đánh bằng ống nhòm trên đỉnh núi Báo Đông, nghệ sỹ nhiếp ảnh Vũ Năng An đã kịp thời chớp ống kính ghi lại và bức ảnh lịch sử *“Chủ tịch Hồ Chí Minh quan sát mặt trận Đông Khê ”,* hình ảnh Bác Hồ đang quan sát mặt trận Đông Khê với thần thái của vị chỉ huy tối cao ánh trong khói lửa và niềm tin chiến thắng đã được giữ lại cho muôn đời.

        Khi quan sát mặt trận Đông Khê trên đỉnh núi Báo Đông, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tức cảnh làm bài thơ *Lên núi*nổi tiếng:

*Chống gậy lên non xem trận địa*

*Vạn trùng núi đỡ vạn trùng mây*

*Quân ta khí mạnh nuốt ngưu đẩu*

*Thề diệt xâm lăng lũ sói, cầy*

        Hình ảnh vị lãnh tụ tối cao của Đảng, của dân tộc không ngại khó khăn, nguy hiểm ra sát mặt trận để cùng Bộ chỉ huy chỉ đạo cuộc chiến đấu là nguồn sức mạnh động viên tinh thần vô cùng to lớn lan truyền đến toàn thể quân và dân ta. Bác Hồ ra trận là biểu hiện ý chí quyết thắng quân địch cao nhất của Đảng và nhân dân ta. Khắp mặt trận nô nức thi đua giết giặc lập công, đưa chiến dịch đến toàn thắng.

***1.2- Diễn biến chính và kết quả của Chiến dịch Biên giới năm 1950***

        Đúng 6 giờ 30 phút sáng 16/9/1950, quân nổ súng tấn công cứ điểm Đông Khê, mở màn cho chiến dịch Biên giới năm 1950. Đến 10h ngày 18/9/1950, ta hoàn toàn làm chủ thị trấn Đông Khê, tiêu diệt cứ điểm Đông Khê.

        Đông Khê thất thủ, tuyến phòng thủ của địch ở hành lang biên giới bị lung lay, phân khu Cao Bằng bị cô lập, phân khu Thất Khê bị uy hiếp, tạo điều kiện thuận lợi cho quân ta tiếp tục đánh quân ứng chiến ở Thất Khê lên và đánh quân từ Cao Bằng xuống đi đến chiến dịch Biên giới toàn thắng. Do vậy, ý đồ tác chiến của ta là “nhử thú dữ vào tròng” để “khép vòng lưới thép” tiêu diệt chúng.

        Đêm 30/9/1950, binh đoàn ứng cứu của Lơ Pagiơ từ Thất Khê kéo lên đã bị quân ta chặn đánh tơi bời. Nghe tin đó, ở hướng thị xã Cao Bằng, tên quan năm Sáctông càng hoang mang cực độ. 9 giờ sáng ngày 3/10/1950, thị xã Cao Bằng và tỉnh Cao Bằng hoàn toàn được giải phóng.

        Đêm 3/10 đến 4/10/1950, trận Khau Luông giành thắng lợi, ta đã tiêu diệt được một phần lớn lực lượng của quân Lơ Pagiơ, khống chế cả một vùng khá rộng lớn bên đường số 4, đập tan kế hoạch hành quân Ti-nhít của thực dân Pháp. Đây là một trong những trận vận động quy mô lớn đầu tiên trên đường số 4 của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

        Cuộc rút chạy của binh đoàn Lơ Pagiơ và Sáctông bị quân và dân ta chặn đánh. Trong đó nổi bật nhất là hai trận đánh Cốc Xá - điểm cao 477 tại xã Trọng Con, huyện Thạch An diễn ra từ ngày 5-8/10/1950, ta đã tiêu diệt và loại khỏi vòng chiến đấu lực lượng cơ động mạnh của thực dân Pháp trên chiến trường Đông Dương và quyết định cho chiến thắng Biên giới năm 1950. Đây là hai trận đánh then chốt tiêu biểu mang cấp chiến dịch đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam, là trận đánh cấp chiến dịch tiêu diệt nhiều sinh lực địch nhất trong lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc Việt Nam .

        Sau khi binh đoàn Lơ Pagiơ và Sáctông bị tiêu diệt, những ngày tiếp theo, quân địch rút quân khỏi toàn bộ hệ thống phòng thủ trên đường số 4 trong tình cảnh bị quân ta truy kích sát nút. Đến ngày 15/10/1950, địch rút hết khỏi hành lang biên giới. Hệ thống phòng thủ của địch trên đường số 4 bị phá vỡ.

        Sau 29 ngày đêm chiến đấu liên tục *(từ ngày 16/9/1950 đến 14/10/1950),* chiến dịch Biên giới năm 1950 kết thúc thắng lợi. Ta đã đánh và tiêu diệt gồm 10 tiểu đoàn địch, bằng 41% lực lượng cơ động chiến lược Pháp trên toàn cõi Đông Dương, loại khỏi vòng chiến đấu 8.296 tên bắt toàn bộ Ban chỉ huy Binh đoàn Lơ Pagiơ và Sáctông và Ban chỉ huy cứ điểm Đông Khê, thu 3.000 tấn vũ khí, giải phóng hoàn toàn biên giới từ Cao Bằng đến Đình Lập (Lạng Sơn).

        Trong Chiến dịch Biên giới 1950, nhân dân các dân tộc Cao Bằng đã huy động và bổ sung cho chiến dịch 700 tân binh, huy động một lực lượng dân công lớn đến hàng vạn người. Tính từ ngày 20/7/1950 đến 30/10/1950, đã có 78.224 người đi dân công với trên 50% là phụ nữ. Nếu tính từ đầu năm 1950 đã huy động tới 5 triệu 70 vạn ngày công, bình quân mỗi người đóng góp ngày 100 ngày công; chưa kể trên 2 vạn nam nữ thanh niên các dân tộc tham gia bộ đội trực tiếp chiến đấu ngoài chiến trường. Ngoài sức người, Cao Bằng còn huy động được 325.650 đồng, 30.703 kg thóc, 1.363 kg gạo, 17.734 m vải phục vụ chiến dịch. Riêng chị em phụ nữ góp 5 vạn đồng cho Quỹ kháng chiến. Đặc biệt phong trào "bán gạo cho Hồ Chủ tịch khao quân” đã có 27.134 gia đình *(trong tổng số 30.703 hộ gia đình trong toàn tỉnh)* bán 713.641 kg gạo. Phụ nữ còn nhận chăm sóc, đỡ đầu thương binh, đón thương binh về nhà mình chăm sóc, nhận làm anh nuôi, con nuôi. Đây là một cuộc động viên lớn nhất từ khi bước vào cuộc kháng chiến đến nay.

        Trong quá trình chiến đấu đã xuất hiện nhiều gương chiến đấu anh dũng làm rạng rỡ quê hương cách mạng Cao Bằng như anh hùng La Văn Cầu lập công là lá cờ đầu trong Quân đội. Anh Lý Viết Mưu anh dũng hy sinh khi tấn công đồn địch được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Trên 50% dân công là phụ nữ trực tiếp ra chiến trường vượt qua khói bom, lửa đạn tiếp tế đạn dược, vận chuyển lương thực, khiêng cáng thương binh, nhiều chị em phụ nữ đã được Bác Hồ tuyên dương, Chính phủ tặng Huân chương chiến công như các chị: Đinh Thị Dậu, Đinh Thị Bỏng, Đinh Thị Mẫn, Đàm Thị Nhay, Triệu Thị Soi, Nguyễn Thị Bé, Nông Thị Đông. Sự đóng góp của nhân dân các dân tộc Cao Bằng, những tấm gương chiến đấu dũng cảm của bộ đội và dân công Cao Bằng góp phần làm nên chiến thắng Biên giới năm 1950.

***1.3- Ý nghĩa của chiến thắng Biên giới năm 1950***

        Thắng lợi của Chiến dịch Biên giới mang ý nghĩa dân tộc và thời đại sâu sắc. Chiến dịch Biên giới năm 1950 là chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, là chiến dịch có tầm quan trọng đặc biệt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đây cũng là chiến dịch đầu tiên và là chiến dịch duy nhất Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị Tổng tư lệnh tối cao, người cha thân yêu của lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam trực tiếp ra mặt trận chỉ đạo chiến dịch, động viên quân và dân chiến đấu.

        Chiến thắng Biên giới năm 1950 đã tạo ra bước ngoặt lớn, thay đổi cục diện chiến trường, tạo thế chiến lược có lợi cho ta. Ta không chỉ tiêu diệt một khối sinh lực tinh nhuệ của địch mà còn giải phóng 5 thị xã, 12 thị trấn, nhiều vùng đất đai quan trọng trên dải biên giới dài 750 km, gồm 35 vạn dân. Từ đó, nối liền hậu phương của ta với Trung Quốc, khơi thông với phong trào hòa bình, độc lập, dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới, phá vỡ thế bao vây cô lập của địch cả trong lẫn ngoài. Căn cứ địa Việt Bắc được củng cố và mở rộng. Ta có thêm điều kiện thuận lợi để phát triển lực lượng về mọi mặt, đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn quốc. Đồng thời đưa cuộc kháng chiến bước sang một giai đoạn mới, giai đoạn quân và dân ta nắm quyền chủ động chiến lược trên chiến trường, chủ động mở các cuộc tiến công, phản công và giành thắng lợi ngày càng to lớn hơn.

        Chiến thắng Biên giới năm 1950 chính là hồi chuông báo hiệu sự thất bại không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân cũ trên đất nước Việt Nam và trên thế giới, giáng một đòn nặng vào ý đồ xâm lược của thực dân Pháp, làm phá sản âm mưu “khóa chặt biên giới” nhằm cô lập cách mạng Việt Nam với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân. Tuyến phòng thủ "Liên khu Biên giới Đông Bắc” bị phá sản, “hành lang Đông – Tây” bị chọc thủng, kế hoạch Rơve bị đập tan. Quân Pháp ngày càng lún sâu vào thế bị động về chiến lược ngày càng bị đẩy lùi, lún sâu vào thế phòng ngự bị động về chiến lược. Chiến thắng Biên giới đã làm cho uy danh quân sự của một đội quân nhà nghề bị chôn vùi trong thất bại thảm hại chưa từng có trong lịch sử chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

        Chiến thắng Biên giới năm 1950 đánh dấu một bước nhảy vọt của Quân đội Nhân dân Việt Nam về nhiều mặt, đặc biệt về nghệ thuật chiến dịch, chiến thuật, có sự hiệp đồng binh chủng. Những bài học kinh nghiệm quý báu về nghệ thuật quân sự trong chiến dịch Biên giới được vận dụng thành công trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp sau này, đặc biệt nổi bật của sự kế thừa và vận dụng những kinh nghiệm về nghệ thuật chiến dịch tấn công của chiến dịch Biên giới trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954 làm thay đổi cục diện cuộc chiến tranh, mang lại niềm vinh quang cho dân tộc, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp tại Việt Nam.

        Chiến thắng Biên giới năm 1950 là bước ngoặt quan trọng góp phần quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc ta. Với đầy đủ ý nghĩa của nó, Chiến thắng Biên giới năm 1950 đã tạo điều kiện thuận lợi để toàn Đảng, toàn dân, toàn quânta liên tiếp giành những thắng lợi to lớn hơn, mà đỉnh cao là thắng lợi của chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Khi nhìn lại thất bại của nước Pháp ở cuộc chiến tranh Đông Dương, nguyên Toàn quyền Đông Dương Catơru đã chua chát xác nhận: "Sự thất bại của quân đội Pháp tại biên giới Việt – Trung tháng 10/1950 đã có ảnh hưởng quyết định đến số phận của Đông Dương và Điện Biên Phủ sau này đã phải chịu ảnh hưởng đó".

        Thắng lợi của chiến thắng Biên giới năm 1950 chứng minh tính đúng đắn của đường lối chiến tranh *"toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính"* mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra. Bài học về phát huy nội lực, xây dựng lực lượng kháng chiến, xây dựng quân đội để làm nên chiến thắng Chiến dịch Biên giới 1950 vẫn còn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

        Chiến thắng Biên Giới có ý nghĩa hết sức trọng đại với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cao Bằng, ngày 3/10/1950 là ngày Cao Bằng hoàn toàn giải phóng, sạch bóng quân xâm lược viễn chinh Pháp, mở ra một trang sử mới đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Từ đây nhân dân được sống trong độc lập, tự do, làm chủ vận mệnh bản thân, quê hương và đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đi vào xây dựng cuộc sống mới, phát triển về mọi mặt, ổn định đời sống, xây dựng hậu phương vững mạnh, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

**2- Giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích**

***2.1- Giá trị lịch sử***

        Các địa điểm di tích lịch sử Chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng có giá trị đặc biệt quan trọng, gắn liền với sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, gắn liền với sự trưởng thành, phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam.

        Các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng gắn với sự nghiệp hoạt động cách mạng thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị Tổng tư lệnh tối cao, người cha thân yêu của lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam. Đây là lần đầu tiên và cũng là lần duy nhất Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp ra mặt trận chỉ đạo chiến dịch, động viên quân dân chiến đấu. Gắn liền với cuộc đời hoạt động của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng tư lệnh Quân đội Quốc gia và Dân quân Việt Nam, Chỉ huy trưởng và Bí thư Đảng ủy Mặt trận trực tiếp chỉ đạo chiến dịch. Thắng lợi trong chiến dịch Biên giới 1950 khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

        Các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng còn gắn liền với sự trưởng thành, phát triển của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Đây là nơi diễn ra trận đánh công kiên và các trận đánh vận động đầu tiên mang cấp chiến dịch, có sự hiệp đồng của các binh chủng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam; nơi diễn ra những trận đánh quyết định cho chiến thắng chiến dịch Biên giới làm thay đổi cục diện trên chiến trường góp phần to lớn tạo tiền đề cho công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta giành thắng lợi. Những địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới cũng ghi dấu những bài học kinh nghiệm quý báu về nghệ thuật quân sự, về vấn đề phát huy nội lực, xây dựng lực lượng kháng chiến, xây dựng quân đội đã được vận dụng thành công trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và còn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

***2.2- Giá trị văn hoá***

        Hàng năm, các địa điểm di tích lịch sử Chiến thắng Biên giới 1950 đón tiếp, hướng dẫn nhiều lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập và nghiên cứu. Đặc biệt là các đoàn cựu chiến binh, binh đoàn, quân khu, các đơn vị lực lượng vũ trang thuộc Quân đội Nhân dân Việt Nam đến học tập về truyền thống cách mạng đấu tranh hào hùng của Quân đội ta. Di tích được đầu tư tôn tạo đã góp phần vào việc bảo tồn, lưu giữ và phát huy giá trị văn hóa lịch sử, tôn vinh truyền thống đấu tranh cách mạng của dân tộc, đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh Cao Bằng nói riêng và cả nước nói chung.

        Di tích còn là nơi tưởng nhớ khắc ghi công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và các anh hùng liệt sĩ đã hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Nơi nhân dân thể hiện lòng tôn kính, ngưỡng mộ đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, với Đại tướng Võ Nguyên Giáp và cũng là nơi giáo dục truyền thống lịch sử, tinh thần yêu nước của dân tộc đối với thế hệ trẻ; từ đó thắp lên ngọn lửa nhiệt huyết trong mỗi người, nguyện phấn đấu, rèn luyện để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp.

***2.3- Giá trị khoa học***

        Các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng là nơi giúp các nhà nghiên cứu khoa học về lịch sử dân tộc, lịch sử quân sự đến nghiên cứu, học tập và nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn; là công trình quân sự dã chiến, là chiến tích ghi dấu chiến công tiêu biểu của Quân đội Nhân dân Việt Nam thông qua những hình ảnh trực quan và một số tư liệu, tài liệu liên quan còn được lưu giữ và trưng bày tại Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh với Chiến thắng Biên giới. Đây cũng là bảo tàng sống động về không gian và thời gian lưu giữ những địa danh, hiện vật liên quan đến Chiến dịch Biên giới năm 1950 và quá trình hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Quân đội Nhân dân Việt Nam trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

***2.4- Giá trị thẩm mỹ***

        Ngoài những giá trị lịch sử, văn hoá quan trọng, các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng còn là địa điểm lý tưởng để du khách có thể tham quan, thưởng ngoạn cảnh quan thiên nhiên. Tự mình trải nghiệm, chinh phục những cung bậc hùng vĩ của núi rừng, chiêm ngưỡng cảnh quan thiên nhiên đẹp, nên thơ nơi biên cương của Tổ quốc. Đồng thời cũng là điểm đến của những chuyến tham quan du lịch về nguồn, vừa tìm hiểu về lịch sử đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc, vừa kết hợp thưởng ngoại du lịch sinh thái đầy ý nghĩa.

**3- Phát huy giá trị Di tích Quốc gia đặc biệt**

***3.1- Quá trình hình thành và phát triển***

        Các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng có 19 di tích và điểm di tích được phân bố thành 4 cụm di tích nằm trên địa bàn 4 xã, thị trấn của huyện Thạch An: Cụm di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh với Chiến thắng chiến dịch Biên giới năm 1950, xã Đức Long, huyện Thạch An có 07 di tích trong đó có 01 di tích xếp hạng cấp quốc gia, 03 di tích xếp hạng cấp tỉnh; Cụm di tích cứ điểm Đông Khê, thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An có 09 di tích, trong đó có 01 di tích xếp hạng cấp quốc gia; Cụm di tích Khau Luông, xã Đức Xuân, huyện Thạch An có 01 di tích xếp hạng cấp tỉnh; Cụm di tích Cốc Xá - Điểm cao 477, xã Trọng Con, huyện Thạch An có 02 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Trong đó, các điểm liên quan đến Chiến dịch Biên giới năm 1950 được phân bố chủ yếu trong Cụm di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh với Chiến thắng Biên giới năm 1950 và Cụm di tích cứ điểm Đông Khê.

        Trong những năm qua, nhận thức sâu sắc vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của các địa điểm di tích lịch sử Chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã tăng cường công tác quản lý đi đôi với giáo dục, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia công tác bảo vệ các điểm di tích; làm tốt công tác cắm mốc, cắm biển, khoanh vùng bảo vệ một số điểm di tích còn nằm rải rác ở rừng núi; thành lập lực luợng chức năng chuyên trách quản lý, bảo vệ một số di tích quan trọng, xây dựng hồ sơ di tích… Từ năm 2000, tỉnh Cao Bằng đã tích cực tu bổ, tôn tạo nhiều hạng mục, như: Lô cốt tháp canh, lô cốt số 1, lô cốt số 2, nhà trại lính, hệ thống hầm ngầm, hàng rào dây thép gai tại di tích Đồn Đông Khê; hệ thống sân vườn, hệ thống đường nội bộ tham quan các điểm di tích, cổng và đường lên di tích, biển di tích. Năm 2003 đã xây dựng Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Chiến dịch Biên giới năm 1950 và trưng bày các hiện vật, hình ảnh liên quan. Năm 2004 đã xây dựng đường lên địa điểm Đài quan sát Sở chỉ huy chiến dịch và xây dựng cụm tượng đài *"Chủ tịch Hồ Chí Minh quan sát mặt trận Đông Khê"* trên đỉnh núi Báo Đông…Các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tổ chức đón tiếp khách tham quan từ năm 2004, từ đó đến nay đã làm tốt công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích, hàng năm đón hàng vạn lượt khách đến tham quan, học tập và nghiên cứu.

        Với ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt, địa điểm di tích lịch sử Chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt tại Quyết định số 2082/QĐ-TTg ngày 25/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

***3.2- Phát huy giá trị Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng***

        Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo xây dựng Đề án thành lập Ban quản lý các di tích Quốc gia đặc biệt tỉnh Cao Bằng (*bao gồm ba di tích: Khu di tích Pác Bó, Di tích Rừng Trần Hưng Đạo và Di tích Địa điểm chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng)*là một đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng để quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị nhằm thu hút đông đảo khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập và nghiên cứu.

        Riêng đối với Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, với mong muốn bảo tồn, phát huy những giá trị lịch sử, khoa học, văn hóa và thẩm mỹ của Di tích, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nói riêng, quân và dân cả nước nói chung, tỉnh Cao Bằng sẽ tiếp tục quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị sau khi được xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt *(hiện tỉnh đang chỉ đạo triển khai các dự án tu bổ, tôn tạo di tích Đồn Đông Khê;Xây dựng các bia, biển chỉ dẫn, giới thiệu, quảng bá trong di tích quốc gia đặc biệtĐịa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An, nội thất trưng bày Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Đức Long và nội thất Nhà trưng bày bổ sung tại Đồn Đông Khê).* Đồng thời xây dựng quy hoạch tổng thể bảo tồn phát huy giá trị các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới 1950, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng gắn với phát triển kinh tế - xã hội vùng có di tích.

**IV- CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH  "QUA NHỮNG MIỀN DI SẢN VIỆT BẮC"**

**1- Đặc điểm, bối cảnh hình thành và phát triển của chương trình hợp tác**

        Nhận thức rõ vai trò, tiềm năng và lợi thế cùng với những hạn chế, trở ngại, thách thức đặt ra trong việc phát triển du lịch cần phải có sự kết nối, hợp tác phát triển. Trong những năm qua, các tỉnh nằm trong vùng chiến khu Việt Bắc đã liên kết hợp tác phát triển du lịch với mục đích cùng nhau bàn bạc, tìm các giải pháp tối ưu nhằm khai thác hợp lý các tài nguyên du lịch sẵn có, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch, đặc biệt là sản phẩm du lịch liên vùng nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch của vùng, khắc phục những khiếm khuyết của từng địa phương để toàn bộ khu vực trở thành điểm đến hấp dẫn khách du lịch.

        Ngày 17/8/2009 tại tỉnh Hà Giang Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hà Giang, Tuyên Quang, Bắc Kạn và Cao Bằng đã tổ chức Hội nghị ký kết biên bản hợp tác phát triển du lịch với trọng tâm tổ chức sự kiện chung mang tầm khu vực, đây là khởi phát của chuỗi sự kiện Chương trình “Du lịch qua những miền di sản” tổ chức lần đầu tiên tại tỉnh Hà Giang và luân phiên giữa các tỉnh qua các năm, chương trình đã được sự đồng thuận ủng hộ và hỗ trợ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

        Ngày 13/8/2010 tại tỉnh Hà Giang được sự đồng thuận của Ủy ban nhân dân các tỉnh: Thái Nguyên, Lạng Sơn với khung hợp tác của 4 tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 6 tỉnh: Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên đã tổ chức Hội nghị xúc tiến chương trình hợp tác 6 tỉnh, làm căn cứ báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và thống nhất đề nghị Bộ đổi chủ đề Chương trình du lịch "Qua những miền di sản" 6 tỉnh thành Chương trình du lịch*"Qua những miền di sản Việt Bắc"*, quy mô tổ chức cấp khu vực.

        Ngày 21/11/2010, Hội thảo "Liên kết phát triển du lịch về nguồn Việt Bắc" được tổ chức tại tỉnh Tuyên Quang, các tỉnh Việt Bắc đã thông qua “***Chương trình hành động liên kết phát triển du lịch Việt Bắc giai đoạn 2011-2015”***

**2- Kết quả triển khai thực hiện**

***2.1- Hoạt động luân phiên đăng cai tổ chức***

        Từ năm 2009 - 2018 các tỉnh theo hình thức luân phiên đang cai tổ chức Chương trình ***“Du lịch qua những miền di sản Việt Bắc”***. Mỗi tỉnh đều có cách thức tổ chức quảng bá riêng, có chương trình kế hoạch cụ thể gắn kết các chuỗi sự kiện của tỉnh mình với các tỉnh trong khu vực tạo ra hiệu ứng tích cực trong công tác tuyên truyền quảng bá. Đặc biệt, phần nghi lễ khai mạc được tổ chức công phu và trang trọng,đã giới thiệu quảng bá những đặc trưng văn hóa, thế mạnh du lịch vùng khu vực Việt Bắc, bước đầu có hiệu quả trong công tác phát triển du lịch các tỉnh.

***\* Nội dung chính Chương trình “Du lịch qua những miền di sản Việt Bắc” tổ chức hằng năm:***Liên hoan nghệ thuật và trình diễn các trang phục dân tộc; thi đấu các môn thể thao; triển lãm ảnh miền đất và con người; hội chợ Thương mại - Du lịch; trưng bày giới thiệu sản phẩm hàng hoá, tiềm năng du lịch, ẩm thực của địa phương; hội thảo liên kết hợp tác phát triển du lịch...

***\* Thời gian đăng cai tổ chức:***

        - Năm 2009, gồm 04 tỉnh tham gia: Hà Giang, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Cao Bằng *(tỉnh Hà Giang đăng cai).*

        - Năm 2010 đến nay, gồm 6 tỉnh Việt Bắc tham gia và luân phiên đăng cai: Tuyên Quang *(năm 2010, 2016),* Bắc Kạn *(năm 2011, 2017),* Cao Bằng *(năm 2012, 2018),*Lạng Sơn *(năm 2013),*  Thái Nguyên *(năm 2014),* Hà Giang *(năm 2015).*

***2.2- Các hoạt động Chương trình “Du lịch qua những miền di sản Việt Bắc”năm 2018 tại Cao Bằng***

        Tỉnh Cao Bằng đăng cai tổ chức từ ngày 23 - 27/11/2018. Điểm nhấn trong chuỗi sự kiện là Chương trình khai mạc “Lễ đón nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng; công bố Di tích lịch sử địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An là di tích Quốc gia đặc biệt gắn với Chương trình Du lịch Qua những miền di sản Việt Bắc” diễn ra vào lúc 20h00 - 22h00 tối ngày 24/11/2018 tại sân tượng đài Bác Hồ, trung tâm thành phố Cao Bằng *(truyền hình trực tiếp trên sóng VTV1 Đài Truyền hình Việt Nam).*

***“Tuần Văn hóa, Thể thao, Du lịch Non nước Cao Bằng”****(từ ngày 23/11/2018 đến ngày 27/11/2018)* diễn ra nhiều sự kiện tại khu vực vườn hoa trung tâm thành phố Cao Bằng: Các hoạt động thể thao *(thi đấu môn Quần vợt; các môn thể thao dân tộc);*  Triển lãm ảnh miền đất và con người Việt Bắc với chủ đề *“Trải nghiệm Việt Bắc- Khám phá Non nước Cao Bằng”;*Liên hoan biểu diễn văn nghệ dân gian và trình diễn trang phục dân tộc của 6 tỉnh Việt Bắc[[17]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn17" \o "); trưng bày giới thiệu du lịch ẩm thực, sản phẩm, hàng lưu niệm phục vụ khách du lịch 6 tỉnh vùng Việt Bắc; trưng bày giới thiệu sản vật địa phương của 13 huyện, thành phố tỉnh Cao Bằng.

**3- Định hướng và giải pháp hợp tác trong thời gian tới**

***3.1- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về phát triển du lịch***

        Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, ngành đặc biệt là người dân về vị trí, vai trò của du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao, đem lại hiệu quả tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, xoá đói giảm nghèo, tạo điều kiện thuận lợi và bảo đảm môi trường cho phát triển du lịch, bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống các tỉnh Việt Bắc. Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, vận động nhân dân tự giác và tích cực tham gia thực hiện văn hóa du lịch.

***3.2 - Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương; tạo chuỗi sản phẩm du lịch liên vùng***

        Sản phẩm du lịch của một vùng phụ thuộc chủ yếu vào tài nguyên du lịch của vùng đó. Phát triển du lịch theo vùng với không gian và quy mô phù hợp, có đặc điểm thuần nhất về tài nguyên, địa lý và hiện trạng phát triển du lịch; tăng cường khai thác yếu tố tương đồng và bổ trợ trong vùng, yếu tố đặc trưng của vùng và liên kết khai thác yếu tố liên vùng để phát triển mạnh sản phẩm đặc thù, tạo thương hiệu du lịch riêng biệt. Xét hiện trạng tài nguyên, lợi thế về du lịch các tỉnh vùng Việt Bắc, có thể liên kết, kết nối, tạo chuỗi sản phẩm du lịch liên vùng, mang thương hiệu đặc trưng của vùng: Về sản phẩm du lịch lịch sử, văn hóa với thương hiệu "Thủ đô Kháng chiến"[[18]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn18" \o "); sản phẩm du lịch sinh thái[[19]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn19" \o "); sản phẩm du lịch tâm linh[[20]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn20" \o "); sản phẩm du lịch cộng đồng[[21]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn21" \o "); sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm[[22]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn22" \o "); sản phẩm du lịch lễ hội - văn hóa[[23]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn23" \o "); sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng - chữa bệnh[[24]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn24" \o "); sản phẩm du lịch biên giới*(Việt Nam - Trung Quốc)*[[25]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftn25" \o ").

***3.3- Phát triển thị trường, xúc tiến quảng bá du lịch***

        - Nghiên cứu, điều tra, đánh giá thị trường mục tiêu để thu hút khách du lịch. Thực hiện hoạt động xúc tiến quảng bá theo hướng chuyên nghiệp. Chiến lược xúc tiến quảng bá được thực hiện ở quy mô lớn và tác dụng sâu rộng, tạo hình ảnh thương hiệu du lịch vùng Việt Bắc. Các hoạt động xúc tiến quảng bá cần huy động các nguồn lực và tổ chức thực hiện theo cách liên kết.

        - Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu du lịch của vùng Việt Bắc. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch qua các ấn phẩm, bản đồ du lịch, tổ chức và tham gia các sự kiện du lịch,khảo sát; thiết kế logo du lịch 6 tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động tổ chức các sự kiện chung thu hút khách du lịch.

***3.4- Hợp tác đào tạo nâng cao nguồn nhân lực, chất lượng dịch vụ du lịch***

        Xây dựng kế hoạch phối hợp đào tạo, liên kết đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch giữa các tỉnh về nghiệp vụ du lịch; tổ chức các hoạt động trao đổi giao lưu về nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, người lao động; tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ du lịch; phối hợp vận động, kêu gọi sự giúp đỡ của các công ty du lịch, các khách sạn, nhà hàng du lịch đạt chuẩn,tạo điều kiện cho lao động các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đến học việc, thực tập thực tế tại cơ sở. Tổ chức hướng dẫn cho cộng đồng dân cư ở các khu, điểm du lịch về việc đón tiếp và phục vụ khách du lịch; định hướng và khuyến khích nhân dân sản xuất các mặt hàng thủ công truyền thống, phát huy những loại hình nghệ thuật tham gia phục vụ khách du lịch.

***3.5- Phát triển đồng bộ hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất - kỹ thuật du lịch***

        Bằng những nguồn vốn khác nhau, các tỉnh tập trung đầu tư đường giao thông từ các quốc lộ, tỉnh lộ nối liền các điểm tham quan du lịch hình thành các sản phẩm du lịch liên tỉnh; kêu gọi đầu tư các hạng mục, tạo hệ thống liên hoàn bảo đảm chất lượng dịch vụ phục vụ du khách.

***3.6- Công tác phối hợp***

         Các tỉnh chia sẻ thông tin về hoạt động du lịch của tỉnh, thông tin hoạt động của các công ty lữ hành, vận chuyển khách du lịch..; triển khai Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch; tổ chức hội thảo giới thiệu về du lịch có trách nhiệm; tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực du lịch có trách nhiệm cho các bên liên quan.

---------------------------------------------------------------

**Phụ lục**

**CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH**

**"Hội nghị** **Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch** **tỉnh Cao Bằng năm 2018;**

**Lễ đón nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng;**

**Công bố Di tích lịch sử địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An là Di tích Quốc gia** **đặc biệt,**

**gắn với Chương trình Du lịch Qua những miền di sản Việt Bắc”**

**I. Buổi làm việc giữa Lãnh đạo Chính phủ với lãnh đạo tỉnh Cao Bằng**

**-***Thời gian:*Buổi chiều, ngày 24/11/2018 (Thứ bẩy)

*- Địa điểm:* Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng (km5, phường Đề Thám, Thành phố Cao Bằng).

*Nội dung*: Báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình và kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh Cao Bằng và các kiến nghị, đề xuất đến Thủ tướng chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

**II. Lễ đón nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng; công bố Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950,huyện Thạch An là Di tích quốc gia đặc biệt gắn với Chương trình Du lịch Qua những miền di sản Việt Bắc**(Chương trình được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV1, Đài Truyền hình Việt Nam).

*- Thời gian:* Từ 20h00’ - 22h00, tối ngày 24/11/2018.

*- Địa điểm:* Tại Sân tượng đài Bác Hồ, Trung tâm thành phố Cao Bằng.

*- Nội dung buổi lễ*: Báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng hồ sơ Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng; quá trình xây dựng hồ sơ di tích quốc gia đặc biệt Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An; nghi thức trao nhận chứng nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng; nghi thức trao nhận Quyết định di tích quốc gia đặc biệt Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An; phát biểu của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; chương trình nghệ thuật chào mừng.

**III. Hội  nghị  Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Cao Bằng năm 2018**

***-****Thời gian:* Buổi sáng ngày 25/11/2018 (Chủ nhật).

*- Địa điểm:* Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng (km5, phường Đề Thám, Thành phố Cao Bằng).

*- Nội dung:* Giới thiệu tổng quan về tình hình kinh tế - xã hội Cao Bằng;đánh giá cơ hội hợp tác phát triển thương mại du lịch và kinh tế đối ngoại của Cao Bằng; triển vọng kết nối hành lang Kinh tế mới từ các tỉnh Tây, Tây Nam Trung Quốc đến Việt Nam và ASEAN; kết nối Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng vào mạng lưới công viên địa chất toàn cầu; cơ hội và thách thức đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã trong tỉnh; phát biểu của lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

**IV. Tuần văn hóa, thể thao, du lịch Non nước Cao Bằng.**

**1. Triển lãm ảnh miền đất và con người Việt Bắc với chủ đề *“Trải nghiệm Việt Bắc - Khám phá Non nước Cao Bằng"*.**

        Từ ngày 23/11 đến ngày 26/11/2018. Tại Phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng.

**2. Chương trình biểu diễn văn nghệ dân gian và trình diễn trang phục dân tộc 6 tỉnh Việt Bắc.**

        Ngày 25/11/2018. Tại Nhà văn hóa Trung tâm tỉnh Cao Bằng.

**3. Thi đấu các môn thể thao 6 tỉnh Việt Bắc:**

        - Thi đấu Quần vợt: Từ ngày 22 đến ngày 24/11/2018. Tại Sân Quần vợt Thái Dương, Thành phố Cao Bằng.

        - Thi đấu các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian: Từ ngày 22/11 đến ngày 24/11/2018. Tại Sân vận động tỉnh Cao Bằng.

**4. Giới thiệu du lịch ẩm thực vùng Việt Bắc; trưng bày, giới thiệu sản phẩm, hàng lưu niệm phục vụ khách du lịch.**

***-****Thời gian:* Từ ngày 23 đến ngày 26/11/2018.

*- Địa điểm:* Tại Phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng.

*- Nội dung:* Quảng bá, giới thiệu tiềm năng du lịch 6 tỉnh vùng Việt Bắc; trưng bày, giới thiệu văn hóa ẩm thực các dân tộc, đặc sản, các món ăn đặc sắc và bán sản phẩm cho khách du lịch; trưng bày, giới thiệu sản phẩm, hàng lưu niệm phục vụ khách du lịch; trưng bày, triển lãm về trang phục dân tộc, hiện vật, di sản văn hóa phi vật thể...đặc trưng của từng tỉnh (bao gồm cả hiện vật và tranh ảnh).

**5. Lễ Bế mạc Chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc”.**

**-***Thời gian:* Từ 10h00 - 11h30 ngày 27/11/2018.

*- Địa điểm:*Tại Nhà văn hóa Trung tâm tỉnh Cao Bằng.

        - *Nội dung:* Tổng kết các hoạt động trong Chương trình; trao đổi định hướng về nội dung, phương pháp tổ chức chương trình năm 2019; khen thưởng các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình; trao cờ đăng cai tổ chức Chương trình du lịch "Qua những miền di sản Việt Bắc" lần thứ XI, năm 2019 cho tỉnh Lạng Sơn.

[[1]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref1" \o ") ***Danh mục dự án có triển vọng cùng hợp tác trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp***

1. Dự án trồng và chế biến tinh dầu Hồi, dầu Xả, tại các huyện Thạch An, Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Bảo Lạc...;
2. Dự án trồng và phát triển cây dược liệu, tại các huyện Nguyên Bình, Thông Nông, Trà Lĩnh, Bảo Lạc...;
3. Dự án trồng và chế biến gỗ tại các huyện trên địa bàn tỉnh;
4. Các dự án trồng và phát triển cây ăn quả, Rau xanh, Khoai tây, Cà Chua, Nấm, Thạch Đen tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh;
5. Dự án chăn nuôi Bò, Lợn sữa tại các huyện.

[[2]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref2" \o ") ***Danh mục dự án có triển vọng cùng hợp tác trong lĩnh vực công nghiệp***

1. Các dự án đầu tư tại Khu công nghiệp Chu Trinh *(thành phố Cao Bằng)*
2. Các dự án phát triển thủy điện.

[[3]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref3" \o ")***Danh mục dự án có triển vọng cùng hợp tác trong lĩnh vực du lịch***

1. Dự án khai thác phát triển Khu du lịch Thác Bản Giốc - Động Ngườm Ngao;
2. Dự án đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái Phja Oắc- Phja Đén *(huyện Nguyên Bình);* Khu du lịch sinh thái Hồ Thăng Hen *(huyện Trà Lĩnh).*

[[4]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref4" \o ")***Danh mục dự án có triển vọng cùng hợp tác trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ***

1. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các dự án tại cụm công nghiệp Trà Lĩnh;
2. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các dự án tại cụm công nghiệp Miền Đông I- Thị trấn Tà Lùng (*huyện* *Phục Hòa);*
3. Đầu tư xây dựng các dự án về thương mại, dịch vụ, Khu đô thị thành phố Cao Bằng, phát triển đô thị các huyện.

[[5]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref5" \o ") Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp là 56 dự án với tổng số vốn đăng ký đầu tư là 2.552,595 tỷ đồng; lĩnh vực Khai thác chế biến khoáng sản: 94 dự án với tổng vốn đầu tư là 18.721,434 tỷ đồng; lĩnh vực thương mại, dịch vụ: 89 dự án với tổng vốn đầu tư là 9.774,889 tỷ đồng; lĩnh vực du lịch: 12 dự án với tổng vốn đầu tư là 1.841,923 tỷ đồng;  lĩnh vực thủy điện: 17  dự án với tổng vốn đầu tư là 7.824,909 tỷ đồng.

[[6]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref6" \o ") Trong đó, khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng có 64 dự án đầu tư gồm 9 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký là 11 triệu USD và 618 tỷ đồng; 55 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký trên 8.956 tỷ đồng.

[[7]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref7" \o ") Trong đó, lĩnh vực nông lâm nghiệp là 5 dự án với tổng số vốn đăng ký là 165,36 tỷ đồng; lĩnh vực thương mại, dịch vụ: 17 dự án với tổng vốn đăng ký là 102,542 tỷ đồng; lĩnh vực du lịch: 02 dự án với tổng vốn đăng ký là 842 tỷ đồng; lĩnh vực thủy điện: 02  dự án với tổng vốn đăng ký là 916,532 tỷ đồng.

[[8]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref8" \o ") Các dự án: Trang trại chăn nuôi Thông Huề *(Trùng Khánh)* của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Cao Bằng; Trang trại chăn nuôi lợn rừng và trồng cây ăn quả ở xã Bế Triều *(Hòa An)* của Công ty TNHH Thái Dương; Trang trại chăn nuôi lợn hương rừng của Hợp tác xã Thắng Lợi...

[[9]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref9" \o ")Karst: Là hoạt động phong hóa đặc trưng của những miền núi đá vôi bị nước chảy xói mòn.

[[10]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref10" \o ")Bazan cầu gối: Bazan cầu gối có màu xám xanh, dạng cầu, rắn chắc, kích cỡ từ vài đến chục cm, được hình thành hình thành trong điều kiện phun lên dưới biển, từng đợt từng đợt và bị nguội lạnh nhanh nên có dạng cầu gối.

[[11]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref11" \o ")Dịch trượt: là sự dịch chuyển trên bề mặt hay gần bề mặt của một khối đất đá theo chiều trọng lực (từ cao xuống thấp), áp lực thuỷ động, lực địa chấn và một số lực khác, ở các quy mô khác nhau.

[[12]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref12" \o ")Bất chỉnh hợp: Là một bề mặt [bóc mòn(link is external)](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%B3c_m%C3%B2n) bị chôn phân chia hai phân vị [địa tầng(link is external)](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_t%E1%BA%A7ng) có tuổi khác nhau, cho thấy sự gián đoạn trầm tích trong quá khứ, lớp cổ hơn đã bị lộ ra trên mặt đất sau đó bị bóc mòn trong một khoảng thời gian trước khi các lớp trẻ hơn phủ lên trên nó.

[[13]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref13" \o ")Hạ tầng Devon hạ: Phần dưới gồm chủ yếu đá phiến sét vôi phân lớp mỏng, phân dải thanh, xen kẹp ít thấu kính đá vôi sét, đá vôi cát. Tất cả đều có màu xám xanh, phong hoá màu vàng nhạt. Phủ không chỉnh hợp lên trên là cuội kết, cát kết với các lớp kẹp đá phiến màu đỏ sẫm.

[[14]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref14" \o ")Mặt cắt Neogen: Là kiểu cấu trúc sụt võng hình  thành theo đứt gãy, xung quanh là các dải đồi núi thấp.

[[15]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref15" \o ")Cơ chế Pull -apart: Cơ chế kéo - đẩy.

[[16]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref16" \o ")Stromatolite: Là [cấu trúc(link is external)](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%E1%BA%A5u_tr%C3%BAc) [bồi tụ(link is external)](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=B%E1%BB%93i_t%E1%BB%A5_(%C4%91%E1%BB%8Ba_ch%E1%BA%A5t)&action=edit&redlink=1) hóa sinh phân tầng hình thành ở khu vực nước nông.

***[[17]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref17" \o ")***Dân tộc Dao Đỏ, dân tộc Sán Chỉ*(tỉnh Cao Bằng);*Dân tộc Nùng Phàn Sình, dân tộc Dao Lù Gang*(tỉnh Lạng Sơn);*Dân tộc Cao Lan, dân tộc Sán Dìu*(tỉnh Thái Nguyên);*Dân tộc Dao Quần chẹt, dân tộc Mông Na Mièo*(tỉnh Tuyên Quang);*Dân tộc Pà Thẻn, dân tộc Lô Lô Hoa*(tỉnh Hà Giang);*Dân tộc Mông Trắng, dân tộc Tày*(tỉnh Bắc Kạn).*

[[18]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref18" \o ")Pác Pó *(Cao Bằng),* Tân Trào *(Tuyên Quang),* ATK Định Hóa, Chợ Đồn, Chiêm Hóa, Sơn Dương, Yên Sơn *(Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang)...*

[[19]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref19" \o ")Khu du lịch sinh thái hồ Ba Bể *(Bắc Kạn),* Khu du lịch sinh thái Na Hang *(Tuyên Quang),* Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Mê *(Hà Giang),* Khu du lịch sinh thái hồ Núi Cốc *(Thái Nguyên),* Khu du lịch sinh thái hồ Thang Hen *(Cao Bằng).*

[[20]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref20" \o ")Chùa Tam Thanh *(Lạng Sơn),* Đền Đuổm *(Thái Nguyên),* Chùa Phật tích Trúc Lâm Bản Giốc *(Cao Bằng),* Chùa Thạch Long *(Bắc Kạn),* Đền Thượng *(Tuyên Quang),* Chùa Sùng Khánh *(Hà Giang)...*

[[21]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref21" \o ")Làng văn hóa du lịch Tân Lập *(Tuyên Quang),* Làng văn hóa du lịch Nà Trào *(Hà Giang),*Làng văn hóa du lịch Pác Ngòi *(Bắc Kạn),* Làng du lịch cộng đồng Phia Thắp *(Cao Bằng),* Làng văn hóa du lịch Quỳnh Sơn *(Lạng Sơn),* Khu bảo tồn làng nhà sàn du lịch sinh thái Thái Hải *(Thái Nguyên).*

[[22]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref22" \o ")Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên địa chất Đồng Văn (Hà Giang), Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng *(Cao Bằng),* Công viên địa chất Na Hang *(Tuyên Quang)...*

[[23]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref23" \o ") Lễ hội Thành Tuyên *(Tuyên Quang),* Festival Trà *(Thái Nguyên),* Lễ hội hoa Tam giác mạch *(Hà Giang),* Lễ hội thác Bản Giốc *(Cao Bằng)...*

[[24]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref24" \o ") Suối Khoáng Mỹ Lâm *(Tuyên Quang),* Mẫu Sơn *(Lạng Sơn)...*

[[25]](http://www.caobang.gov.vn/node/22861" \l "_ftnref25" \o ") Thông qua cửa khẩu đường bộ các tỉnh, khu cảnh quan: Bản Giốc - Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang.